

## II-KẾT GIỚI

### 1. Giới trùðng

Bấy giờ, có các Tỳ-kheo đến chđ Phđt, đđnh lđ sát chđn, rồi ngồi qua một bên, đđm nhđn duyđn này bđch Phđt. Đức Phđt thuđt lại đđy đđ sự viđc trên và bảo các Tỳ-kheo:

- Ta cho phép các Tỳ-kheo tại một trú xđ hòa hợp thuyđt giđi. “Tại sao các ông cùng Hđa thđng, A-xà-lê, đđng Hđa thđng, đđng A-xà-lê, tri thđc thđn hđu thuyđt giđi riđng bđ? Nếu cùng một trú xđ mà

---

l>59. Đđai Ca-tđn-nđu 大迦賓(少/兔), cđng phiđn âm là Ma-ha Kiếp-tđn-na. Pali, Mahāvagga ii, Vin. i. 105, Mahā-Kappinna.

l>60. Tiên nhđn trú xđ Hđc thđch sđn 仙人住處黑石山. Pali: tại Maddakucchi, trong vườđ Nai.

khôđng hòa hợp thuyđt giđi, mđc tđi đđot-kết-la.” Từ nđy vđđ sau cho phép tập hợp lại một chđ để thuyđt giđi.

Các Tỳ-kheo biđt Đức Thđ Tđn cho phép thuyđt giđi một chđ, nđn cùng đđoi nhau. Hoặc cùng đđoi nhau tại nđi Hđc thđch, Tiên nhđn trú xđ. Hoặc đđoi nhau tại hang Thđt diđep trong nđi Tđy-ha-lđc. Hoặc cùng đđoi nđi gđ mđ. Hoặc cùng đđoi nhau bên suđi nđrc; đđoi nhau tại khu Ca-lan-đđa trong Trđc viđn; đđoi nhau tại nđi Kđy-xà-quđt; hoặc cùng đđoi nđi có nhđ lđn, nhđ ăn, nhđ kinh hđanh, dưới bđng cây, nđi bđi cđ. Khiđn mđi mđt. Các Tỳ-kheo bđch Phđt. Phđt dạy:

- Từ nđy vđđ sau, tùy theo người ở nđiều hay ít tại một trú xđ, cùng tập trung lại một chđ để thuyđt giđi.

Các Tỳ-kheo khôđng biđt nđn thuyđt giđi chđ nào. Đức Phđt dạy:

Cho phép làm thuyđt giđi đđording, bằng phđp bđch nhđ yđt-ma để làm. Tác bđch như vđy: nđn xđng tên của đđia điđm, như đđai đđording, trên nhđ gđc, nhđ kinh hđanh, bên mé sông, dưới bđng cây, bên hòn đá, hoặc chđ bđi cđ.v.v... Trong chđng nđn sai một vị có khâ nđng tác yđt-ma, dựa theo sự viđc trên tác bđch như vđy:

- Đđai đđc Tđng, xđn lđng nghe! Nếu thời gian thích hợp đđoi với Tđng, Tđng chấp thuđt, làm thuyđt giđi đđording tại đđia điđm... Đây là lời tác bđch.

- Đđai đđc Tđng, xđn lđng nghe! Nay Tđng đđng đđia điđm tại... làm thuyđt giđi đđording. Trđng lđo nào chấp thuđt, Tđng đđng đđia điđm tại... làm thuyđt giđi đđording thì im lđng. Vị nào khôđng đồng ý xđn nói.

- Tđng đđã chấp thuđt đđng đđia điđm... làm thuyđt giđi đđording rồi.

Tđng chấp thuđt nđn im lđng. Việc nđy đđng được ghi nhận như vđy.

Bấy giờ, trước đó đđã lập thuyđt giđi đđording trong nđi Kđy-xà-quđt. Sau đó lại muđn lập thuyđt giđi đđording tại Ca-lan-đđa Trđc viđn. Các Tỳ-

kheo đến bạch Phật. Đức Phật dạy:

Từ nay về sau, cho phép giải thuyết giới đường trước, bằng bạch nhị yết-ma để giải. Sau đó kết lại thuyết giới đường. Trong chúng nên sai một vị có khả năng tác pháp yết-ma, dựa theo sự việc trên tác bạch như vậy:

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận giải thuyết giới đường tại địa điểm... Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Nay giải thuyết giới đường tại địa điểm... Trưởng lão nào chấp thuận Tăng giải thuyết giới đường tại địa điểm... thì im lặng. Vị nào không đồng ý xin nói.

- Tăng đã chấp thuận giải thuyết giới đường tại địa điểm... rồi.

Tăng chấp thuận nên im lặng. Việc này được ghi nhận như vậy.

Bấy giờ, có trú xứ làm hai thuyết giới đường. Hai vị doanh sự cùng cạnh tranh nhau. Hai người đều nói chúng Tăng nên đến nơi thuyết giới đường của tôi trước. Các Tỳ-kheo đem việc này đến bạch Phật. Phật dạy:

- Từ nay về sau cho phép hai vị thay nhau, bắt đầu từ vị Thượng tọa<sup>>61</sup>.

Có trú xứ, đến ngày bố-tát, chúng tập hợp để thuyết giới đông mà nhà thuyết lại nhỏ, không đủ để chứa. Các Tỳ-kheo nghĩ: Đức Thế Tôn đã chế giới, nếu không kết thuyết giới đường, không được thuyết giới. Nay nên làm thế nào? Các Tỳ-kheo đem nhân duyên này đến bạch lên Đức Phật. Phật dạy:

- Tăng được tự tại. Kết hay không kết, đều được thuyết giới.<sup>>62</sup>

Có vị Tỳ-kheo thượng tọa đến nơi thuyết giới đường trước; lau quét, trải tọa cụ, múc bình tịnh thủy, bình rửa chân, đốt đèn, sấp thả xá-la, nên quá mệt mệt.

Các Tỳ-kheo đem việc này đến bạch Phật. Phật dạy:

- Từ nay về sau Tỳ-kheo nhỏ tuổi nên làm các việc ấy.

Đến ngày bố-tát Tỳ-kheo nhỏ tuổi nên đến thuyết giới đường lau quét, trải tọa cụ, múc bình tịnh thủy, bình rửa chân, đốt đèn, sấp thả xá-la. Nếu Tỳ-kheo nhỏ tuổi không biết thì thượng tọa nên dạy. Nếu thượng tọa không dạy thì phạm đột-kết-la. Nếu Tỳ-kheo nhỏ tuổi không nghe theo lời thượng tọa dạy cũng phạm đột-kết-la.

Có khi thượng tọa thuyết giới rồi, phải ở lại sau, tự mình dọn dẹp sàng tòa, bình tịnh thủy, bình rửa chân, tắt đèn lửa, xá-la, v.v... để mọi thứ lại chỗ cũ, nên quá mệt mỏi. Các Tỳ-kheo đem việc này đến bạch Phật. Phật dạy:

- Từ nay về sau, thuyết giới rồi, Tỳ-kheo nhỏ tuổi phải dọn dẹp bình tịnh thủy, bình rửa chân, đèn lửa, xá-la, để lại chỗ cũ. Nếu Tỳ-

kheo nhỏ tuổi không biết thì thượng tọa nên dạy. Thượng tọa không dạy phạm đột-kết-la.

Bấy giờ, đến ngày thuyết giới, nhóm sáu Tỳ-kheo làm các việc như chào hỏi và nói chuyện với bạch y, tác yết-ma thuyết giới, thuyết

---

l>61. Pali, Vin. i. l07: Phật quy định: trong một trú xứ không được có hai thuyết giới đường (uposathāgāra). Ai làm thế, phạm đột-kiết-la.

l>62. Pali, Vin.i. l08: nếu ngồi trên mặt đất mà nghe giới được, kết hay không kết, đều được thuyết giới. Sơ giải: ngồi trong phạm vi duỗi tay chạm nhau (hatthapāse nisinno)

pháp<sup>l>6></sup>. Các Tỳ-kheo đem việc này đến bạch Đức Thế Tôn, Thế Tôn dạy:

- Đây là việc làm của vị thượng tọa.

Có một trú xứ, Si Hòa-tiên là hàng Thượng tọa, nhưng không có khả năng làm các việc trong ngày thuyết giới như chào hỏi và nói chuyện với bạch y, tác yết-ma thuyết giới, thuyết pháp. Các Tỳ-kheo đem việc này đến bạch Đức Phật. Đức Phật dạy:

Cho phép thỉnh vị có khả năng để tác pháp thay thượng tọa. Nếu thượng tọa không thỉnh người có khả năng, thì phạm đột-kết-la. Nếu vị có khả năng mà không nhận lời thỉnh của thượng tọa cũng phạm đột-kết-la.

Bấy giờ, các bạch y hỏi Tỳ-kheo, khi thuyết giới có bao nhiêu vị. Các Tỳ-kheo không biết số lượng nên hổ thẹn. Đến bạch Đức Phật. Phật dạy:

- Cho phép đếm số Tỳ-kheo.

Tuy đếm rồi vẫn quên. Đức Phật dạy:

- Nên đếm xá-la<sup>l>64</sup>.

Có vị dùng vật báu làm xá-la. Phật dạy:

Không được dùng vật báu làm xá-la mà nên dùng xương, ngà, sừng, đồng, thiết, bạch lạp, chì, kẽm, tre, trúc, cây để làm. Sợ lạc mất. Phật dạy:

- Nên dùng dây buộc lại.

Tuy buộc, vẫn còn thất lạc. Phật dạy:

- Nên làm cái hộp để đựng.

Vị ấy lại dùng vật báu để làm. Đức Phật dạy:

- Không được như vậy. Nên dùng xương, ngà, sừng, đồng, thiết, bạch lạp, chì, kẽm, tre, trúc, cây để làm.

Nếu đựng trong hộp bị đổ ra, Phật dạy:

- Nên làm cái nắp để đậy lại.

Vị ấy lại dùng vật báu để làm cái nắp. Đức Phật dạy:

- Không được như vậy. Nên dùng xương, ngà, sừng, đồng, thiết, bạch lạp, chì, kẽm, tre, trúc, cây để làm.

Các vị không biết để cái hộp ấy vào chỗ nào. Phật dạy:

- Nên đê dưới giường dây hoặc giường cây, trên cây trụ, hoặc trên cây long nha, trên móc áo.

<sup>l>6></sup>. Mahāvagga ii. Vin.i. ll>ff, phận sự Thượng tọa trong ngày thuyết giới: thuyết pháp, vấn đáp luật giữa Tăng, và thuyết giới.

<sup>l>64</sup>. Xá-la 舍羅, thé hay thăm, hay phiếu. Pali (Vin.i. ll7): salāka.

## **2. Đại giới cõng trú**

Các Tỳ-kheo nghe Đức Phật cho phép các Tỳ-kheo đến thành La-  
duyệt thuyết giới. Các nơi xa nghe, nhưng phải đến tập hợp để thuyết  
giới nên mỏi mệt. Bấy giờ, các Tỳ-kheo bạch Phật. Phật dạy:

Từ nay về sau, thuyết giới tùy theo từng trú xứ, trong phạm vi  
hoặc thôn hoặc ấp. Cho phép kết giới bằng pháp bạch nhị yết-ma, như  
sau:

Xương tiêu tướng cương giới của mỗi phuong: hoặc khoảng không,  
hoặc cây, hoặc núi, hoặc hang đá, hoặc hang núi cao, hoặc đất trống,  
hoặc đun cỏ, hoặc gần bên vườn, hoặc gò mả, hoặc mé nước, hoặc đống  
đá, hoặc nơi chòm cây, bên đống gai, nơi vực sâu, bên ngòi kênh, hoặc  
nơi đống phân, hoặc thôn, cương giới của thôn... làm tiêu tướng. Một vị  
xương tướng bốn phuong rồi, trong chúng nên sai một vị có khả năng  
yết-ma, dựa theo sự việc tác bạch như vậy:

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Như tiêu tướng cương giới đã công  
bố, nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận nơi đây kết  
giới cho đồng nhất trú xứ, đồng nhất thuyết giới. Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Như tiêu tướng cương giới đã công  
bố, nay Tăng kết giới nơi đây cho đồng nhất trú xứ, đồng nhất thuyết  
giới. Các trưởng lão nào chấp thuận, Tăng kết giới nơi đây cho đồng  
nhất trú xứ, đồng nhất thuyết giới thì im lặng. Vị nào không đồng ý xin  
nói.

- Chúng Tăng đã chấp thuận kết giới nơi đây cho đồng nhất trú  
xứ, đồng nhất thuyết giới rồi. Tăng chấp thuận nên im lặng. Việc này  
được ghi nhận như vậy.

Đức Phật dạy tiếp:

Từ nay về sau cho phép kết giới theo pháp thức như vậy:

Nên trải tòa, đánh kiền chùy, tất cả đều tập trung lại một chỗ,  
không cho phép nhận dục. Trong chúng vị nào là Tỳ-kheo cựu trú nên  
xương tiêu tướng bốn phuong của đại giới: phuong đông có núi thì lấy  
núi làm tiêu tướng; hoặc thôn, hoặc thành, hoặc bờ, hoặc ruộng, hoặc  
vườn, hoặc rừng, hoặc ao, hoặc cây, hoặc đá, hoặc tường, hoặc miếu  
thần, hoặc nhà... Như tiêu tướng của phuong đông, các phuong kia cũng  
vậy. Trong chúng nên sai một vị có khả năng yết-ma, dựa theo sự việc  
trên tác bạch vậy:

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Tỳ-kheo trong trú xứ này đã xương  
tiêu tướng bốn phuong của đại giới. Nếu thời gian thích hợp đối với  
Tăng, Tăng chấp thuận, nay Tăng dựa vào nội tướng bốn phuong này

kết làm đại giới đồng nhất trú xứ, đồng nhất thuyết giới. Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Tỳ-kheo nơi trú xứ này đã xướng tiêu tướng bốn phuong của đại giới. Nay Tăng dựa vào bên trong tiêu tướng bốn phuong kết làm đại giới đồng nhất trú xứ, đồng nhất thuyết giới. Các trưởng lão nào chấp thuận, nay Tăng dựa vào bên trong tiêu tướng bốn phuong này kết làm đại giới đồng nhất trú xứ, đồng nhất thuyết giới thì im lặng. Vị nào không đồng ý xin nói.

- Chúng Tăng đã chấp thuận bên trong tiêu tướng bốn phuong này kết làm đại giới cho đồng nhất trú xứ, đồng nhất thuyết giới rồi. Tăng đồng ý nên im lặng. Việc này được ghi nhận như vậy.

Bấy giờ có trường hợp các Tỳ-kheo chỉ cần chúng bốn người để tác yết-ma; hoặc chúng Tỳ-kheo năm người, chúng Tỳ-kheo mười người, chúng Tỳ-kheo hai mươi người, để tác yết-ma. Trong khi đó, tập hợp cả đại chúng rất mệt. Các Tỳ-kheo bạch Phật. Đức Phật dạy:

Cho phép kết giới trường, bằng pháp bạch nhị yết-ma như vầy: Xướng giới tướng bốn phuong: hoặc đóng nọc để làm tiêu tướng,

hoặc đá, hoặc bờ ruộng... qui định ngang với mức nào đó. Rồi trong chúng sai một vị có khả năng tác pháp yết-ma, dựa theo sự việc trên tác bạch như vầy:

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Tỳ-kheo trong trú xứ này xướng tiêu tướng bốn phuong của tiểu giới. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận, dựa vào bên trong tiêu tướng bốn phuong của tiểu giới kết làm giới trường. Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Tỳ-kheo nơi trú xứ này xướng tiêu tướng bốn phuong của tiểu giới. Nay Tăng dựa vào bên trong tiêu tướng bốn phuong của tiểu giới kết làm giới trường. Các trưởng lão nào chấp thuận, Tăng dựa vào bên trong tiêu tướng bốn phuong này kết làm giới trường thì im lặng. Vị nào không đồng ý xin nói.

- Chúng tăng đã chấp thuận bên trong tiêu tướng bốn phuong này kết làm giới trường rồi. Tăng chấp thuận nên im lặng. Việc này được ghi nhận như vậy.

Bấy giờ. Các Tỳ-kheo có ý muốn mở rộng giới, hoặc thu hẹp giới lại. Đức Phật dạy:

Từ nay về sau, nếu muốn thay đổi tiêu tướng của giới thì trước hết phải giải cương giới của giới cũ, sau đó mới nới rộng ra hay thu hẹp lại tùy ý. Giải cũng bằng pháp bạch nhị yết-ma, dựa theo sự việc trên tác bạch như vầy:

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Nay đây là trú xứ đồng một trú xứ, đồng một thuyết giới của Tỳ-kheo. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận giải giới. Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Đây là trú xứ đồng một trú xứ, đồng một thuyết giới của Tỳ-kheo. Nay giải giới. Các trưởng lão nào chấp thuận, đây là trú xứ đồng một trú xứ, đồng một thuyết giới của Tỳ-kheo, nay Tăng giải giới, thì im lặng. Vị nào không đồng ý xin nói.

- Chúng tăng đã chấp thuận, đây là trú xứ đồng một trú xứ, đồng một thuyết giới của Tỳ-kheo, nay Tăng giải giới. Tăng chấp thuận nên im lặng. Việc này được ghi nhận như vậy.

### **3. Thất y giới**

Bấy giờ, có một Tỳ-kheo yểm ly, thấy nơi A-lan-nhã có một cái hang lý tưởng, tự nghĩ: Nếu ta được lìa y để ngủ đêm<sup>1>65</sup>, thì ta sẽ ở hang này.

Các Tỳ-kheo đem vấn đề này đến bạch lên Đức Phật. Đức  
Phật

ay:

- Từ nay về sau, nên kết giới không mất y, bằng pháp bạch nhị yết-ma. Trong chúng nên sai một vị có thể tác yết-ma, dựa theo sự việc trên tác bạch như vậy:

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Đây là trú xứ đồng nhất trú xứ, đồng nhất thuyết giới. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận kết giới không mất y. Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Đây là trú xứ đồng nhất trú xứ, đồng nhất thuyết giới, nay Tăng kết giới không mất y. Các trưởng lão nào chấp thuận, nơi đây đồng nhất trú xứ, đồng nhất thuyết giới, Tăng kết giới không mất y, thì im lặng. Vị nào không đồng ý xin nói.

- Tăng đã chấp thuận, nơi đây đồng một trú xứ, đồng một thuyết giới, kết giới không mất y rồi. Tăng đã chấp thuận nên im lặng. Việc này được ghi nhận như vậy.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo thay y để nhà cư sĩ. Trong khi thay y, loã hình. Các Tỳ-kheo đem việc này đến bạch Phật. Đức Phật dạy:

- Từ nay về sau, cho phép các Tỳ-kheo kết giới không mất y trừ thôn và ranh giới ngoài của thôn, bằng pháp bạch nhị yết-ma. Trong chúng nên sai một vị có khả năng tác pháp yết-ma, dựa theo sự việc trên tác bạch như vậy:

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Đây là trú xứ đồng một trú xứ, đồng một thuyết giới. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp

<sup>1>65</sup>. Xem Phần I, Ch. iv, ni-tát-kỳ 2.

thuận kết giới không mất y, trừ thôn và cương giới ngoài của thôn ra. Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Đây là trú xứ đồng một trú xứ đồng một thuyết giới. Nay Tăng kết giới không mất y, trừ thôn và cương giới ngoài của thôn ra. Các trưởng lão nào chấp thuận, Tăng ở trú xứ này đồng một trú xứ, đồng một thuyết giới này, kết giới không mất y, trừ thôn và cương giới ngoài thôn ra, thì im lặng. Vì nào không đồng ý xin nói.

- Tăng đã chấp thuận nơi đây đồng một trú xứ, đồng một thuyết giới, kết giới không mất y, trừ thôn và cương giới ngoài thôn ra rồi. Tăng đã chấp thuận nên im lặng. Việc này được ghi nhận như vậy.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo kết hai giới tiếp nhau. Đức Phật dạy:

- Không được như vậy. Cần phải có tiêu tướng.

Hai cương giới chồng lên nhau. Đức Phật dạy:

- Không được như vậy. Cần phải có khoảng trống giữa hai giới.

Có các Tỳ-kheo nọ giải đại giới trước rồi giải giới không mất y. Đức Phật dạy:

- Không được như vậy. Trước phải giải giới không mất y, rồi mới giải đại giới.

Trường hợp kết giới không mất y cách dòng nước chảy mạnh, khi Tỳ-kheo đến lấy y, bị nước cuốn trôi. Các Tỳ-kheo đến bạch Phật. Đức Phật dạy:

- Từ nay về sau, không được kết giới không mất y cách bởi dòng nước chảy mạnh, trừ có cầu đi qua lại.

#### **4. Đại giới liên kết**

Trường hợp hai trú xứ lợi dưỡng riêng, thuyết giới riêng. Các Tỳ-kheo muốn kết chung lại thành đồng nhất thuyết giới, đồng nhất lợi dưỡng. Các Tỳ-kheo đến bạch Phật. Đức Phật dạy:

Từ nay về sau, cho phép giải giới; rồi sau đó mới kết, bằng pháp bạch nhị yết-ma.

Hai trú xứ đều tự giải giới, rồi tập trung hết lại một chỗ; không được nhận dục. Nên xướng tướng của cương giới bốn phương hoặc chỗ A-lan-nhã, nơi gốc cây, chỗ đất trống, hoặc núi, hoặc hang, hoặc hang núi, cỏ, vườm, rừng, gò, mả, bên sông, hoặc đá, gốc cây chặt trụi, hoặc chòm gai, hoặc hào, kênh, ao, đống phân, hoặc thôn, cương giới của thôn... xướng cương giới ngang bằng chỗ nào rồi, trong chúng nên sai một vị có khả năng tác pháp yết-ma, dựa theo sự việc trên nên tác bạch như vậy:

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Như giới tướng đã công bố, nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận, nơi trú xứ này và trú xứ kia kết đồng nhất lợi dưỡng, đồng nhất thuyết giới. Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Như giới tướng đã công bố, nay Tăng đối với trú xứ này và trú xứ kia kết đồng nhất thuyết giới, đồng nhất lợi dưỡng. Các trưởng lão nào đồng ý, Tăng đối với trú xứ này và trú xứ kia kết đồng nhất thuyết giới, đồng nhất lợi dưỡng, thì im lặng. Vị nào không đồng ý xin nói.

- Tăng đã chấp thuận nơi trú xứ này và trú xứ kia kết đồng nhất lợi dưỡng, đồng nhất thuyết giới rồi. Tăng đã chấp thuận nên im lặng. Việc này được ghi nhận như vậy.

Trường hợp có hai trú xứ thuyết giới riêng, lợi dưỡng riêng. Ý các Tỳ-kheo muốn kết thành đồng một thuyết giới nhưng lợi dưỡng riêng. Đức Phật dạy: Từ nay về sau, cho phép giải giới, sau đó kết lại bằng bạch nhị yết-ma. Hai bên đều tự giải rồi, tập trung lại một chỗ, không được nhận dục. Nên xướng tướng ở cương giới hoặc A-lan-nhã, hoặc chỗ trống không... cho đến cương giới của thôn như trước. Xưng tên của hai trú xứ. Trong chúng nên sai một vị có khả năng yết-ma, dựa theo sự việc trên tác bạch như vậy:

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Như cương giới bốn phương đã công bố. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận, nơi đây kết đồng một thuyết giới, nhưng riêng lợi dưỡng. Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Như cương giới bốn phương đã công bố. Nay Tăng nơi trú xứ này kết đồng một thuyết giới, nhưng lợi dưỡng riêng. Các trưởng lão nào đồng ý, trong phạm vi cương giới bốn phương, Tăng kết đồng một thuyết giới, nhưng riêng lợi dưỡng, thì im lặng. Vị nào không đồng ý xin nói.

- Tăng đã đồng ý trong cương giới bốn phương nầy kết đồng một thuyết giới nhưng riêng lợi dưỡng rồi. Tăng đã chấp thuận nên im lặng. Việc này được ghi nhận như vậy.

Trường hợp có hai trú xứ thuyết giới riêng, lợi dưỡng riêng. Các Tỳ-kheo muốn thuyết giới riêng nhưng đồng một lợi dưỡng, lý do là để giữ gìn trú xứ. Đức Phật dạy: Cho phép tập Tăng giải giới, rồi bạch nhị yết-ma kết. Trong chúng nên sai một vị có khả năng yết-ma, dựa theo sự việc trên tác bạch như vậy:

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận, nơi hai trú xứ này kết thuyết giới riêng, nhưng

đồng một lợi dưỡng vì để giữ gìn trú xứ vậy. Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Nay Tăng nơi hai trú xứ này kết thuyết giới riêng, nhưng đồng một lợi dưỡng vì muốn giữ gìn trú xứ. Các trưởng lão nào đồng ý, Tăng đối với hai trú xứ này kết thuyết giới riêng, nhưng đồng một lợi dưỡng, vì để giữ gìn trú xứ, thì im lặng. Vì nào không đồng ý xin nói.

- Tăng đã đồng ý đối với hai trú xứ này kết thuyết giới riêng, nhưng đồng một lợi dưỡng, vì để giữ gìn trú xứ rồi. Tăng đã chấp thuận nên im lặng. Việc này được ghi nhận như vậy.

Trường hợp có hai trú xứ đồng một thuyết giới, đồng một lợi dưỡng. Các Tỳ-kheo muốn được thuyết giới riêng, lợi dưỡng riêng. Đức Phật dạy:

Từ nay về sau cho phép tập trung một chỗ để giải giới, rồi tùy theo trú xứ kia, mỗi bên đều tự kết giới.

Bấy giờ có hai trú xứ cách xa nhau, đồng một thuyết giới, đồng một lợi dưỡng. Trú xứ kia nhận được một ít đồ ăn thức uống cúng dưỡng đều đem đến trú xứ này, đến nơi thì giờ ăn đã qua. Trú xứ này nhận được một ít đồ ăn thức uống cúng dưỡng đều mang đến trú xứ kia, đến nơi thì giờ ăn đã qua. Các Tỳ-kheo đem việc này đến bạch Phật. Đức Phật dạy:

Không được hai trú xứ cách xa nhau mà đồng một thuyết giới, đồng một lợi dưỡng. Từ nay về sau cho phép nói lời như vậy: nếu trú xứ nàyặng một ít đồ ăn thức uống cúng dưỡng thì chỉ cần phân chia nơi trú xứ này. Trú xứ kia được một ít đồ cúng dưỡng thì chỉ cần phân chia nơi trú xứ kia mà thôi.

### **5. Tiểu giới**

Bấy giờ gặp ngày bố-tát, có số đông Tỳ-kheo, trên đường kinh qua khoảng trống, không thôn xóm, tâm tự nghĩ: Đức Thế Tôn chế giới, phải tập hợp lại một chỗ hòa hợp để thuyết giới. Chúng ta nên làm sao đây? Các Tỳ-kheo đem việc này đến bạch lên Đức Phật. Phật dạy:

- Các Tỳ-kheo lắng nghe! Nếu ngày bố-tát mà đang đi nơi khoảng trống, không có thôn xóm, chúng Tăng nên hòa hợp, tập trung lại một chỗ để cùng nhau thuyết giới. Nếu Tăng hòa hợp không được thì tùy theo đồng Hòa thượng, đồng yết-ma, thiện hữu tri thức, cùng nhau dùng bên đường, tập hợp lại một chỗ, kết tiểu giới để thuyết giới, bằng pháp bạch nhị yết-ma, như vậy:

Trong chúng nên sai một vị có khả năng yết-ma, dựa theo sự việc trên tác bạch:

---

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Nay chừng này Tỳ-kheo gồm... vị tập hợp. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận kết tiểu giới. Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Nay có chừng này Tỳ-kheo tập hợp kết tiểu giới. Các trưởng lão nào chấp thuận nay chừng này Tỳ-kheo tập hợp kết tiểu giới thì im lặng. Vì nào không đồng ý xin nói.

- Tăng đã chấp thuận, chừng này Tỳ-kheo tập hợp kết tiểu giới rồi. Tăng đã đồng ý nên im lặng. Việc này được ghi nhận như vậy.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo kết giới rồi, nhưng không giải giới mà bỏ đi, mọi người cơ hiềm; đến bạch Phật. Đức Phật dạy:

Không được không giải giới mà bỏ đi. Nên bạch nhị yết-ma để giải như vậy:

Trong chúng nêu sai một vị có khả năng yết-ma, dựa theo sự việc trên tác bạch:

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Nay số chừng này Tỳ-kheo tập hợp. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận giải tiểu giới nơi đây. Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Nay số chừng này Tỳ-kheo tập hợp để giải tiểu giới này. Các trưởng lão nào đồng ý Tăng giải tiểu giới nơi đây thì im lặng. Vì nào không đồng ý xin nói.

- Tăng đã đồng ý giải tiểu giới này rồi. Tăng đã đồng ý nên im lặng. Việc này được ghi nhận như vậy.

Bấy giờ, trời mưa nước sông lớn. Các Tỳ-kheo lại kết giới cách một con sông mà đồng một trú xứ, đồng một thuyết giới. Ngày mười lăm, muốn qua bên kia sông thuyết giới mà không thể lội qua được, nên không thành tựu được việc thuyết giới. Các Tỳ-kheo đem việc này bạch Phật, Phật dạy:

Không được cách hai bên dòng sông mà kết đồng một thuyết giới, trừ có thuyền, cầu qua lại.

Trường hợp có hai trú xứ cách xa nhau, kết đồng một thuyết giới. Đến ngày mười lăm, các Tỳ-kheo muốn đến tụ họp để thuyết giới mà nội trong ngày không đến kịp nên không thành tựu việc kết giới. Các Tỳ-kheo đến bạch Phật. Đức Phật dạy:

Không được hai trú xứ cách xa nhau mà kết chung một thuyết giới. Nếu trú xứ cách dòng sông quá xa mà đồng một trú xứ đồng một thuyết giới thì các Tỳ-kheo ngày mười lăm thuyết giới, ngày mười bốn phải đến trước; ngày mươi bốn thuyết giới, ngày mươi ba phải đến trước. Không được nhận dục.